



THÔNG BÁO
TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC LOẠI C VÀO LÀM VIỆC TẠI CƠ QUAN
THANH TRA, GIÁM SÁT NGÂN HÀNG - NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC NĂM 2024

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổ chức thi tuyển và xét tuyển công chức loại C (ngạch chuyên viên) vào làm việc tại Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng - Ngân hàng Nhà nước năm 2024; cụ thể như sau:

1. Số lượng vị trí việc làm cần tuyển dụng; yêu cầu về ngành/ chuyên ngành đào tạo và xếp loại tốt nghiệp

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành đào tạo*	Xếp loại TN	Hình thức tuyển dụng
1	Chuyên viên Thanh tra, giám sát ngân hàng	36	Cử nhân	Ngân hàng; Tài chính; Kinh tế phát triển; Kinh tế đầu tư; Toán kinh tế; Kinh tế học; Kinh tế nguồn lực tài chính; Kinh tế đầu tư tài chính; Thống kê kinh tế; Kinh tế kế hoạch; Kế toán; Kiểm toán; Kinh tế đối ngoại; Kinh tế quốc tế	Khá trở lên	Thi tuyển
2	Chuyên viên Thanh tra, giám sát ngân hàng	10	Cử nhân	Ngân hàng; Tài chính; Kinh tế phát triển; Kinh tế đầu tư; Toán kinh tế; Kinh tế học; Kinh tế nguồn lực tài chính; Kinh tế đầu tư tài chính; Thống kê kinh tế; Kinh tế kế hoạch; Kế toán; Kiểm toán; Kinh tế đối ngoại; Kinh tế quốc tế	Xuất sắc (đối với người trình độ Đại học); Khá trở lên (đối với người có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ và đáp ứng các yêu cầu khác tại mục 2.2)	Xét tuyển
	Tổng cộng	46				

(*) Các thí sinh đào tạo tại nước ngoài có ngành/ chuyên ngành đào tạo gần giống/tương đồng với ngành/ chuyên ngành đào tạo trong thông báo tuyển dụng được phép nộp hồ sơ. Hội đồng tuyển dụng sẽ đánh giá nội dung các môn học để quyết định đồng ý hoặc không đồng ý cho thí sinh dự thi.

Không thu hồ sơ tuyển dụng đối với các thí sinh có ngành/ chuyên ngành đào tạo không phù hợp với ngành/ chuyên ngành đào tạo trong thông báo tuyển dụng (VD: Kinh tế nông nghiệp; Kinh tế lâm nghiệp; Kinh tế tài nguyên môi trường, ...).

2. Điều kiện chung

2.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

K

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có lý lịch rõ ràng; phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

2.2. Yêu cầu đối với thí sinh đăng ký **thi tuyển**:

- **Tốt nghiệp Đại học theo đúng ngành/ chuyên ngành đào tạo** và đáp ứng yêu cầu về xếp loại tốt nghiệp của vị trí việc làm tại Mục 1 nêu trên.

2.3. Yêu cầu đối với thí sinh đăng ký **xét tuyển**:

Đối tượng đăng ký dự tuyển phải đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, cụ thể:

(i) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển¹ **và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn** sau đây:

a) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

b) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

c) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

(ii) Người có trình độ thạc sĩ có độ tuổi không quá 30 tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c mục (i) nêu trên;

b) Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

(iii) Người có trình độ tiến sĩ trong độ tuổi dưới 35 tuổi (theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ) tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại điểm a và điểm b mục (ii) nêu trên.

2.4. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

¹ Điều 1 Luật Thanh niên: “Thanh niên là công dân Việt Nam từ đủ 16 tuổi đến 30 tuổi”.

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng

Đối tượng và điểm ưu tiên thực hiện theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; cụ thể như sau:

"1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển và xét tuyển công chức:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Lưu ý: Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

4. Hồ sơ dự tuyển công chức

Hồ sơ dự tuyển công chức gồm có các thành phần như sau:

(1) Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu đăng tải trên website của NHNN tại địa chỉ www.sbv.gov.vn (Mẫu Phiếu và Hướng dẫn ghi Phiếu tại Phụ lục 01 - Đối với thí sinh đăng ký thi tuyển và Phụ lục 02 - Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển);

(2) Bản chụp (chưa cần có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền) các văn bằng, chứng chỉ sau: Bằng tốt nghiệp đại học và bằng tốt nghiệp sau đại học (nếu có); Bảng điểm của từng bậc đào tạo; Các giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng tuyển dụng bằng hình thức xét tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP (đối với thí sinh đăng ký xét tuyển);

(3) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng (nếu có).

(4) Bản chụp sổ bảo hiểm xã hội và hợp đồng lao động đối với thời gian công tác trước đây (nếu có).

(5) Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp (nộp cho cơ quan tuyển dụng sau khi trúng tuyển để hoàn thiện hồ sơ).

(6) Hồ sơ dự tuyển đựng trong Túi hồ sơ, mặt ngoài ghi "Hồ sơ đăng ký thi tuyển (hoặc xét tuyển)", ghi rõ vị trí dự tuyển, số điện thoại, địa chỉ liên lạc của ứng viên và liệt kê đầy đủ các loại giấy tờ có trong hồ sơ.

M

Lưu ý:

i) Đối với thí sinh có bằng tốt nghiệp Đại học, sau Đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, khi nộp hồ sơ dự tuyển cần nộp kèm cả bản công chứng dịch thuật của văn bằng và bằng điểm học tập sang tiếng Việt.

Văn bằng, chứng chỉ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp *phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam và nộp cùng hồ sơ dự tuyển*².

ii) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng nếu nộp sau ngày hết hạn thu hồ sơ thì không được cộng điểm ưu tiên theo quy định.

iii) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định *hoặc* có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển *hoặc* bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển; Đồng thời Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

5. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ và lệ phí dự tuyển

Hồ sơ được **nộp trực tiếp** theo địa chỉ dưới đây:

5.1. Thời gian nhận hồ sơ: Kể từ ngày **17/4/2024** đến hết ngày **16/5/2024**.

5.2. Địa điểm nhận hồ sơ: Tầng 1 - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - 16 Tông Đản - Quận Hoàn Kiếm - TP. Hà Nội.

Hồ sơ được nộp **trực tiếp** vào sáng thứ Năm và sáng thứ Sáu hàng tuần trong thời gian nhận hồ sơ, thời gian từ 09h00 đến 11h00; Riêng từ ngày 13 - 16/5/2024: tiếp nhận trực tiếp hồ sơ liên tục vào buổi sáng các ngày làm việc (thời gian từ 09h00 đến 11h00).

5.3. Lệ phí dự tuyển: 300.000 đồng/ thí sinh.

Lưu ý: Lệ phí nộp cùng hồ sơ. Hồ sơ và lệ phí đã nộp không hoàn trả.

6. Thời gian và nội dung thi tuyển, xét tuyển

- Thời gian dự kiến thi tuyển, xét tuyển: Tháng 6/2024 tại TP. Hà Nội.

6.1. Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

6.1.1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

² Các trường hợp được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng gồm: i) Văn bằng của cơ sở giáo dục nước ngoài thuộc phạm vi áp dụng của hiệp định, thỏa thuận về tương đương văn bằng hoặc công nhận lẫn nhau về văn bằng hoặc điều ước quốc tế có liên quan đến văn bằng mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ký kết do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố; ii) Văn bằng của cơ sở giáo dục nước ngoài cấp cho người học được Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học bằng ngân sách Nhà nước; iii) Văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp cho người học theo chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài tại Việt Nam đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt từ thời điểm Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học (Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018) có hiệu lực thi hành (ngày 01/7/2019).

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

b) Nội dung thi gồm **02** phần, thời gian thi như sau:

- Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút;

- Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi (tiếng Anh) với trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thời gian thi 30 phút.

Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng *cho từng phần thi* nói trên, thí sinh nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi tại Vòng 1 được thi tiếp Vòng 2. Thí sinh được biết kết quả ngay sau khi kết thúc thời gian làm bài thi trên máy vi tính. ***Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi Vòng 1 trên máy vi tính³.***

c) Miễn phần thi ngoại ngữ (Vòng 1) đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định.

6.1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Hình thức thi: Thi phỏng vấn (thang điểm 100 điểm).

- Thời gian thi: 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có 15 phút chuẩn bị).

Không thực hiện phúc khảo đối với hình thức thi phỏng vấn tại Vòng 2⁴.

6.2. Xét tuyển công chức được thực hiện như sau:

a) Xét kết quả học tập và nghiên cứu (nếu có) của người dự tuyển theo các tiêu chuẩn quy định tại mục 2.3 nêu trên.

b) Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

7. Xác định người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng công chức

7.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển/ xét tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên;

A

³ Quy định tại điểm b khoản 3 Điều 14 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức

⁴ Quy định tại điểm c khoản 3 Điều 14 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức

b) Có số điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục 3 (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng.

7.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục 3 (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì người có kết quả điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

7.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển/ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển/ xét tuyển lần sau.

8. Khung tài liệu ôn tập

Khung tài liệu ôn tập *đối với vị trí việc làm* cần tuyển dụng chi tiết tại Phụ lục 03 (đính kèm).

9. Đăng tải thông tin

Các thông tin sau sẽ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước tại địa chỉ <http://www.sbv.gov.vn>:

- Danh sách thí sinh đủ/ không đủ điều kiện thi tuyển/ xét tuyển;
- Thời gian, địa điểm thi tuyển Vòng 1 và phỏng vấn Vòng 2 (đối với thi tuyển) và thời gian, địa điểm phỏng vấn (đối với xét tuyển);
- Kết quả thi tuyển/ xét tuyển và kết quả trúng tuyển.

Đề nghị thí sinh thường xuyên truy cập Website của Ngân hàng Nhà nước, mục “**Tuyển dụng**” để cập nhật thông tin kịp thời.

Lưu ý: Ngân hàng Nhà nước không tổ chức lớp ôn thi và không ủy quyền cho đơn vị khác tổ chức lớp ôn thi dưới mọi hình thức.

10. Thông tin liên hệ

Trong trường hợp cần trao đổi về các thông tin cụ thể liên quan đến kỳ thi tuyển, thí sinh liên lạc theo địa chỉ:

- Phòng Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực - Vụ Tổ chức cán bộ - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Địa chỉ: 16 Tông Đản - Hoàn Kiếm - Hà Nội;
- Điện thoại: (024) 38269903;
- Hộp thư điện tử: thituyensbv@sbv.gov.vn.

Trân trọng thông báo./.



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM